

Số: 180/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ Liên Hà Thái (GREEN iP-1) phân khu bắc, hạng mục: khu công nghiệp, tỉnh Thái Bình

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ ý kiến của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tại công văn số 9977/VPCP-CN ngày 28 tháng 11 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ về việc chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ Liên Hà Thái (GREEN iP-1) phân khu bắc, hạng mục: khu công nghiệp, tỉnh Thái Bình;

Theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại các công văn số 6221/BKHĐT-QLKKT ngày 22 tháng 9 năm 2020 và số 7013/BC-BKHĐT ngày 22 tháng 10 năm 2020 về hồ sơ Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ Liên Hà Thái (GREEN iP-1) phân khu bắc, hạng mục: khu công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ Liên Hà Thái (GREEN iP-1) phân khu bắc, hạng mục: khu công nghiệp, tỉnh Thái Bình

1. Nhà đầu tư: Công ty cổ phần Green I-Park.

2. Tên dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ Liên Hà Thái (GREEN iP-1) phân khu bắc, hạng mục: khu công nghiệp.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình chỉ đạo Ban quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình yêu cầu Nhà đầu tư đổi tên Dự án để phản ánh đúng nội dung, mục tiêu, tránh hiểu lầm về phạm vi Dự án.

3. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp.

4. Quy mô sử dụng đất của dự án: 588,84 ha.

5. Địa điểm thực hiện dự án: xã Thụy Liên và thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 3.885 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Nhà đầu tư là 600 tỷ đồng.

7. Tiến độ thực hiện dự án:

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình chỉ đạo Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình yêu cầu Nhà đầu tư: (i) điều chỉnh rút ngắn tiến độ thực hiện Dự án; (ii) cụ thể tiến độ triển khai Dự án theo quy định tại điểm d khoản 8 Điều 33 Luật Đầu tư, trong đó lưu ý đảm bảo tiến độ góp vốn chủ sở hữu của Nhà đầu tư, tiến độ huy động các nguồn vốn khác phải phù hợp với tiến độ giao đất, cho thuê đất, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai; thực hiện phân kỳ Dự án đầu tư.

8. Thời hạn thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày cấp quyết định chủ trương đầu tư.

9. Ưu đãi đầu tư: thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình:

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung tiếp thu, giải trình và thẩm định theo quy định của pháp luật; đảm bảo việc triển khai thực hiện Dự án phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chịu trách nhiệm về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, đấu thầu, đất đai, kinh doanh bất động sản và pháp luật khác có liên quan.

c) Tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành.

d) Thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án theo đúng tiến độ và quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, trong đó lưu ý về việc thực hiện đúng quy định và điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa. Đảm bảo quyền sử dụng địa điểm đầu tư của Nhà đầu tư; không để xảy ra tranh chấp, khiếu kiện; Nhà đầu tư có đủ điều kiện được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

đ) Có kế hoạch bổ sung diện tích đất hoặc tăng hiệu quả đất trồng lúa khác để bù lại phần đất trồng lúa bị chuyển đổi theo quy định tại Điều 134 Luật Đất đai.

e) Chỉ đạo Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình và các cơ quan liên quan:

- Yêu cầu Nhà đầu tư: (i) tiếp thu ý kiến các cơ quan; (ii) ký quỹ để đảm bảo thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật; (iii) hoàn thiện các thủ tục về xây

dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, đảm bảo tỷ lệ sử dụng đất của Dự án phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng và môi trường; (iv) đảm bảo góp đủ số vốn chủ sở hữu để thực hiện Dự án, bao gồm cả trường hợp doanh nghiệp đầu tư các dự án và hoạt động kinh doanh khác ngoài Dự án này; (v) thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng, vận hành các công trình, đáp ứng kịp thời yêu cầu bảo vệ môi trường trong từng giai đoạn phát triển của khu công nghiệp; (vi) đảm bảo khoảng cách phù hợp giữa khu công nghiệp và các công trình tôn giáo, bố trí hệ thống cây xanh và đường giao thông kết nối giữa các khu đất này với hệ thống giao thông hiện hữu để đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động tín ngưỡng của người dân; (vii) thu hút đầu tư vào khu công nghiệp phải phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt và tuân thủ quy định về quốc phòng, an ninh.

- Tổ chức giám sát, đánh giá việc thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật; triển khai các giải pháp liên quan đến đời sống người lao động trong khu công nghiệp, trong đó có phương án xây dựng nhà ở, công trình xã hội, văn hóa, thể thao cho người lao động khu công nghiệp; xây dựng phương án thu hồi đất phù hợp với tiến độ thu hút đầu tư của Dự án để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến người dân bị thu hồi đất.

g) Phối hợp chặt chẽ với các Bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành có liên quan trong việc theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai Dự án, thu hút và hoạt động của doanh nghiệp thứ cấp đầu tư tại khu công nghiệp.

2. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình và Nhà đầu tư thực hiện các quy định pháp luật về đất đai và môi trường.

Điều 3. Điều khoản thi hành

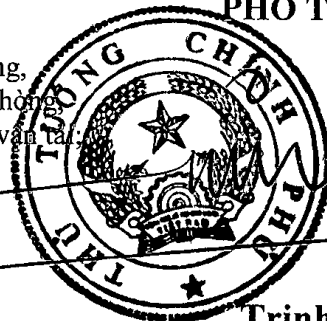
1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình, Nhà đầu tư quy định tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Quốc phòng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải;
- UBND tỉnh Thái Bình;
- Ban Quản lý KKT và các KCN tỉnh Thái Bình;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, QHĐP, TGD Công TTĐT,
- Lưu: VT, CN (2b). Khanh *M*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng